

Số: 28 /NQ-HĐND

Thành phố Cao Lãnh, ngày 14 tháng 11 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Về việc cho sử dụng nguồn kết dư ngân sách cấp Thành phố năm 2021 từ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn ngân sách tập trung do Thành phố quản lý từ năm 2021 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH KHOÁ IX - KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ BA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 28 tháng 7 năm 2022 của HĐND Thành phố về việc Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước thành phố Cao Lãnh năm 2021;

Xét Tờ trình số 247/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Cao Lãnh về việc cho sử dụng nguồn kết dư ngân sách từ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn ngân sách tập trung do Thành phố quản lý từ năm 2021 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 29/BC-HĐND ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất cho sử dụng nguồn kết dư ngân sách cấp Thành phố từ năm 2021 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang năm 2022 là **248,531** tỉ đồng, cụ thể như sau:

1. Nguồn thu tiền sử dụng đất: 233,971 tỉ đồng, bố trí kế hoạch năm 2022, cụ thể theo các lĩnh vực:

- Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật (công trình khởi công mới và chuyển tiếp): 16 công trình: 125,475 tỉ đồng.

- Lĩnh vực Văn hoá - Thể thao - CNTT: 01 công trình: 9,900 tỉ đồng.

- Lĩnh vực thương mại: 02 công trình 5,800 tỉ đồng.
- Các khu dân cư: 03 công trình: 84,500 tỉ đồng.
- Bố trí vốn tất toán công trình hoàn thành: 8,296 tỉ đồng.

(Phụ lục kèm theo)

2. Đối với nguồn ngân sách tập trung (48,533 tỉ đồng), sau khi dành 70% thực hiện nguồn cải cách tiền lương theo quy định, còn lại 30% là: **14,560** tỉ đồng để bố trí kế hoạch năm 2022, theo các lĩnh vực:

- Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật: 03 công trình, nguồn vốn: 8,600 tỉ đồng.
- Bố trí vốn tất toán công trình hoàn thành: 5,960 tỉ đồng.

(Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này. Tùy theo thực tế tiến độ thực hiện của từng công trình, nhu cầu giải ngân, Ủy ban nhân dân Thành phố được điều chỉnh vốn theo kế hoạch và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cao Lãnh khóa IX, kỳ họp chuyên đề lần thứ ba thông qua ngày 12 tháng 11 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Sở Tài chính Tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh;
- TT/Thành ủy, UBND TP;
- Các ban ngành, đoàn thể TP;
- TT/HĐND, UBND xã, phường;
- LĐ & CVTH VP/HĐND&UBND TP;
- Lưu: VT.



CHỦ TỌA

Vũ Nhật Tân
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND TP

DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN PHÂN BỐ (KẾT DƯ NS TỪ NGUỒN TIỀN SDD)
(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HDND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cao Lãnh)

Phụ lục 01

Đơn vị: Triệu đồng

Stt	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết KII năm trước và ước thực hiện theo KII vốn năm 2022	Nhu cầu vốn	Ghi chú
1	2	2	3	4	5	6
	TỔNG SỐ	1,097,463	1,243,381	350,479	233,971	
I	Công trình, dự án khởi công mới	356,774	387,308	73,480	55,800	
I.1	Lĩnh vực Giao thông - Hạ tầng kỹ thuật	331,080	340,915	64,900	40,100	
1	Đường Nguyễn Văn Tre (đoạn đường Nguyễn Thái Học - đường Thiên Hộ Dương)	113,794	116,166	20,100	10,000	
2	Đường Nguyễn Thị Lựu (Khu dân cư Phường 4 Hòa An- Sông Hồ Cừ)	147,165	147,266	35,000	3,000	
3	Dự án khắc phục ô nhiễm môi trường nước thải và chỉnh trang đô thị đoạn Kênh Cũ, Phường 11	14,815	21,951	2,000	500	
4	Cầu Rạch Chanh	24,914	25,007	4,000	2,000	
5	Cầu Mương Khai	30,392	30,525	3,800	5,500	
6	Đường Vĩnh Đại Tây (đoạn từ đường ĐT 846-KDC Phường 4 Hoà An)	195,814	195,814		19,100	
I.2	Lĩnh vực Văn hoá - Thể thao-CNTT	13,090	23,027	3,100	9,900	
1	Tổ hợp thể thao xã Tân Thuận Tây	13,090	23,027	3,100	9,900	
I.3	Lĩnh vực thương mại-dịch vụ	12,604	23,366	5,480	5,800	
1	Chợ Bình Trị	12,604	12,650	2,600	5,000	
2	Xây dựng chợ tạm chợ Cao Lãnh	3,708	10,716	2,880	800	
II	Công trình chuyển tiếp	740,689	856,073	276,999	169,875	
II.1	Lĩnh vực giao thông - hạ tầng kỹ thuật	294,463	377,173	154,782	85,375	
1	Đường Nguyễn Thái Học nối dài	43,800	43,800	150	5,300	
2	Đường Tân Việt Hòa (UBND xã - bến dò Doi Me)	40,664	49,891	29,400	6,000	
3	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường Nguyễn Hữu Kiên (đoạn từ ngã ba chợ Tân Thuận cũ - bến dò Mỹ Hiệp)	78,686	78,686	54,282	18,000	
4	Mở rộng đường Quảng Khánh (từ cầu Quảng Khánh - Nghĩa địa nhân dân)	14,904	55,200	6,000	9,000	

Stt	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết KH năm trước và ước thực hiện theo KH vốn năm 2022	Nhu cầu vốn	Ghi chú
5	Hạ tầng kỹ thuật khu vực Trạm Khuyến Nông cũ	11,150	13,427	10,550	600	
6	Nâng cấp đường Điện Biên Phủ (đường tránh QL30 - cầu Ông Hoàng)	25,773	47,822	5,850	19,900	
7	Mở rộng đường Lê Văn Cừ (đoạn từ Hòa Đông đến đường Võ Văn Trí)	18,090	23,036	8,000	10,075	
8	Mở rộng đường Lê Văn Cừ (đoạn từ Võ Văn Trí đến đường Hoà Tây)	22,850	26,707	9,000	13,800	
9	Đường từ ngã ba vườn ông Huệ - cầu Bà Vại	5,047	5,100	3,750	1,200	
10	Mở rộng đường Mai Văn Khai (đoạn cầu UBND đến Công Bộ Từ) kể cả cầu Ba Sao	33,499	33,504	27,800	1,500	
II.2	Các khu dân cư	275,310	307,585	48,800	84,500	
1	Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật Khu tái định cư cho các hộ dân thuộc dự án Nâng cấp tuyến đê bao chống sạt lở, xây dựng các hệ thống cống dọc sông Tiên (giai đoạn 2)	44,291	51,850	35,500	2,300	
2	Khu dân cư Tân Thuận Tây	14,982	26,895	12,250	2,700	
3	Khu dân cư phường 4 - Hòa An	216,037	228,840	1,050	79,500	
III	Tất toán công trình hoàn thành	170,916	171,315	73,417	8,296	*
1	Cầu và đường vào UBND xã Mỹ Ngãi	14,829	15,000	11,928	1,600	
2	Các tuyến đường xung quanh khi liên hợp thể dục thể thao (phần bồi thường bổ sung)	42,166	42,200	29,647	1,000	
3	Đường Nguyễn Chí Thanh (đoạn từ QL 30 - cầu Mỹ Ngãi)	18,706	18,800	16,300	696	
4	Đường Thiên Hộ Dương nối dài và Nguyễn Văn Tre nối dài	87,801	87,850	12,611	1,200	
5	Đường Tổ 34	1,965	1,965	485	1,000	
6	San lấp kênh Thầy Cừ (đoạn từ nhà ông Út Lộc đến cầu Vàm Đĩnh) (bổ sung bồi thường)	5,450	5,500	2,446	2,800	

DANH MỤC CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN PHÂN BỐ (KẾT DƯ NGÂN SÁCH TỪ NGUỒN NSTT)
(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Cao Lãnh)
Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Quyết định đầu tư dự án	Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025	Vốn đã thanh toán từ khởi công đến hết KH năm trước và ước thực hiện theo KH vốn năm 2022	Nhu cầu vốn	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
	TỔNG SỐ	100,920	126,578	62,250	14,560	
I	Công trình, dự án khởi công mới	34,084	55,705	15,000	8,600	-
	Lĩnh vực Giao thông - Hạ tầng kỹ thuật	34,084	55,705	15,000	8,600	-
1	Đường Nguyễn Công Trứ (Phạm Hữu Lâu - Cầu Cái Tôm trong)	11,764	19,850	9,000	2,500	
2	Đường Ông Đen GĐ1 (đoạn từ cầu Ông Đen trong - đường tránh QL 30)	14,236	17,190	3,000	3,600	
3	Đường Nguyễn Văn Sớm (Từ công Ông Sùng - Sáu Cửa)	8,084	18,665	3,000	2,500	
II	Tất toán công trình hoàn thành	66,836	70,873	47,250	5,960	
1	Cổng Ngõ Thi Nhậm	26,527	26,600	20,000	1,000	
2	Cầu Nguyễn Bình Khiêm	16,089	16,100	11,012	860	
3	Cầu Bà Học Ngoài (đi huyện Cao Lãnh)	2,331	2,350	830	1,200	
4	Trường tiểu học Mỹ Trà	12,723	12,800	9,695	500	
5	Trung tâm văn hóa học tập công đồng Phường 3	4,652	8,000	4,050	350	
6	Nâng cấp cải tạo hệ thống điện chiếu sáng Nông thôn	1,599	2,108	806	750	
7	Bể xử lý nước thải 04 chợ (Chợ Rạch Chanh, Chợ Mỹ Trà, Chợ Mỹ Ngãi và Chợ Cao Lãnh)	2,915	2,915	857	1,300	